

Đa dạng sinh học Lan rừng Khu Bảo tồn thiên nhiên Sơn Trà thành phố Đà Nẵng

Khu Bảo tồn thiên nhiên (BTTN) Sơn Trà là một trong hai Khu bảo tồn đóng vai trò quan trọng trong việc điều hòa khí hậu cho thành phố Đà Nẵng, giữ gìn nguồn gen động thực vật, góp phần không nhỏ vào sự phát triển của ngành du lịch của thành phố Đà Nẵng.

Tại Khu BTTN Sơn Trà, theo TS. Đinh Thị Phương Anh (1997), Khu BTTN Sơn Trà có 19 loài Lan rừng phân bố tại các sinh cảnh: rừng trung bình và rừng phục hồi; trảng cây gỗ rải rác và cây bụi; trảng cỏ.

Trong những năm gần đây, lan rừng tại Khu BTTN này đã và đang bị người dân lén lút khai thác đem đi tiêu thụ làm cảnh. Công tác bảo tồn tại địa phương mặc dù đã được chú trọng đầu tư, tuy nhiên chưa được quan tâm đúng mức và chưa có định hướng lâu dài nên nguồn lợi Lan rừng ngày càng giảm. Một số loài Lan rừng chỉ khai thác trong tự nhiên mà không có kế hoạch gây trồng nên đang bị giảm về số lượng. Ngoài ra, diện tích tự nhiên của khu BTTN này đang dần bị thu hẹp do quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội của thành phố, thêm vào đó, tác động mạnh mẽ của hiện tượng biến đổi khí hậu xảy ra trong những năm gần đây gây ra những ảnh hưởng tiêu cực đến môi trường sống của các loài Lan rừng của khu BTTN này. Vì vậy, việc điều tra thu thập mẫu vật và hoàn chỉnh dẫn liệu Lan rừng của Khu BTTN Sơn Trà là hết sức cần thiết.

Các loài Lan rừng tại khu Bảo tồn thiên nhiên Sơn Trà là một nguồn tài nguyên đa dạng sinh học không những có giá trị về mặt khoa học mà còn có giá trị về kinh tế, hiện nay đang bị đe dọa tuyệt chủng. Tiến hành nghiên cứu điều tra các loài Lan rừng tại Khu Bảo tồn thiên nhiên Sơn Trà theo 07 tuyến khảo sát qua các sinh cảnh và các độ cao khác nhau nhằm cập nhật, cung cấp những dữ liệu về đa dạng sinh học Lan rừng với mục đích bảo tồn và phát triển nguồn gen loài lan quý.

Qua các đợt khảo sát thực địa từ tháng 3, 4 năm 2013 và tháng 4, 5 năm 2014, chúng tôi đã thu được 44 mẫu. Định loại mẫu kết hợp kế thừa nhiều tài liệu đã đối chứng, đã xác định 07 loài lan rừng, trong đó bổ sung vùng phân bố của 05 loài lan rừng tại Khu BTTN Sơn Trà. Kết quả nghiên cứu của chúng tôi đã cho thấy nguồn tài nguyên Lan rừng của Khu BTTN Sơn Trà đã bị suy giảm, nhiều loài đến nay vẫn chưa tìm thấy trở lại, có thể do điều kiện khí hậu bán đảo hanh khô và diện tích rừng tự nhiên bị giảm nên nhiều loài lan đã không thích nghi được có thể đã thu hẹp nơi sống. Các loài lan rừng ở Sơn Trà phân bố ở các sinh cảnh rừng khác nhau (rừng kín thường xanh mưa mùa nhiệt đới thuộc đai thấp $\leq 696\text{m}$; Rừng phục hồi sau khai thác kiệt; sinh cảnh suối và các vùng trũng, từ độ cao 72m đến 518m. Vùng trảng cỏ, cây bụi và sinh cảnh rừng trồng, chúng tôi không phát hiện sự có mặt của các loài lan rừng tại thời điểm nghiên cứu.

DANH LỤC CÁC LOÀI HỌ LAN Ở KHU BẢO TỒN THIÊN NHIÊN SƠN TRÀ

Số TT	Loài		Chi	Ghi chú
	Tên khoa học	Tên Việt Nam		
1	<i>Acriopsis javanica</i> Reinw	Tổ Yến	Acriopsis	T
2	<i>Aerides odorata</i> Lour	Quế Lan Hương	Aerides	M
3	<i>Arundina bambusaefolia</i>	Trúc Lan	Arundina	T
4	<i>Bulbophyllum insulsum</i> (Gagnep.) Seident	Câu Diệp	Bulbophyllum	T
5	<i>Cheirostylis cochinchinensis</i> Blume	Thủ thư nam bộ, Lan trụ xẻ hình quạt	Cheirostylis	T
6	<i>Cymbidium aloifolium</i> (L.) Sw.	Đoản kiếm lô hội	Cymbidium	M
7	<i>Cymbidium finlaysonianum</i> Lindl.	Đoản kiếm finlayson	Cymbidium	T
8	<i>Cymbidium sp.</i>	Lô Hội lá khô	Cymbidium	T

9	<i>Dendrobium alvifolium</i>	Hoàng Thảo Xương Cá	Dendrobium	T
10	<i>Dendrobium linguella</i> Reichb.f.	Hoàng Thảo đốt ngắn	Dendrobium	T
11	<i>Dendrobium terminale</i> Parish & Reichb. F.	Ngọc vạn đỉnh, Lan trâm, Thạch học lá dao	Dendrobium	T
12	<i>Doritis pulcherrima</i> Lindl.	Hồng tuyến, Lan nhài tím, Điệp lan	Doritis	T
13	<i>Eria paniculata</i> Lindl. In Wall.	Nỉ lan chùy, Nỉ lan chùm tụ tán, Lan len chùy	Eria	T
14	<i>Geodorum densiflorum</i> (Lamk.) Schltr.	Địa kim hoa dày, Địa kim đỏ, Lan đất tía	Geodorum	T
15	<i>Habenaria viridiflora</i> (Rottl. Ex Sw.) R. Br.	Hà biện hoa lục	Habenaria	T
16	<i>Nervilia crispata</i> (Bl.) Schl.	Trân Châu gợn sóng	Nervilia	T
17	<i>Nervilia prainiana</i> (King & Pantl.) Seidenf.	Trân Châu	Nervilia	T
18	<i>Oberonia falcata</i> King & Pantl.	Móng rùa cong, Móng rùa phẳng	Oberonia	T
19	<i>Podochilus intermedius</i> Aver	Tức Thiệt	Podochilus	T
20	<i>Dendrobium acinaciforme</i> Roxb.	Chân rết lá xanh, Lan chân rết lá nhọn, Lan xương cá, Hoàng thảo bà nà.	Dendrobium	M
21	<i>Dendrobium hercoglossum</i> Reichb. F.	Hoàng thảo tím Huế, Mũi câu	Dendrobium	M
22	<i>Ludisia discolor</i> (Ker-Gawl.) A. Rich.	Thạch tầm, Lan lá gấm, Lá gấm, Lan gấm, Cẩm ngũ hổ.	Ludisia	M
23	<i>Renanthera coccinea</i> Lour.	Huyết nhung tía, Lan phượng vĩ (đỏ)	Renanthera	M
24	<i>Thrixspermum centipeda</i> Lour.	Bạch điếm, Mao tử rít, Mao tử nhện, Lan xương cá.	Thrixspermum	M

Ghi chú: T - Theo tài liệu, M - Có mẫu vật.

Mẫu tiêu bản lưu tại Viện Sinh thái và Tài nguyên sinh vật

Mẫu sống lưu tại vườn ươm Trung tâm Công nghệ sinh học.

TÀI LIỆU THAM KHẢO CHÍNH

- Đinh Thị Phương Anh, *Điều tra khu hệ động - thực vật và nhân tố ảnh hưởng, đề xuất phương án bảo tồn sử dụng hợp lý khu bảo tồn thiên nhiên Bán đảo Sơn Trà*, 1997.
- Aubréville A., J. F. Leroy. *Flore du Cambodge, du Laos et du Vietnam*. Tập 1 đến tập 26. 1960 - 1996.
- Nguyễn Tiến Bàn, Averyanov L. V. & Dương Đức Huyền. *Orchidaceae Juss.- Họ Lan*. Danh lục các loài thực vật Việt Nam. Tập 3, 2005.

4. Bộ Khoa học Công nghệ và Môi trường, Sách đỏ Việt Nam - Phần thực vật. Nxb KHKT, 2007.
5. Gagnepain, F. in Lecomte H. Orchidacées. Flore Générale de l'Indochine, 6 (2), 1932.

SUMMARY

DIVERSITY OF ORCHIDACEAE Juss. AT SON TRA NATURE RESERVE IN DA NANG, VIET NAM

Wild orchids live in SonTra natural reserve is a biodiversity natural resources is not only science quality also economic quality such as used for house decoration as well as medicine, is in danger of being extinction. In studies of wild orchids in Son Tra natural reserve were conducted to conserve and increase the genetic pool of orchid species, provided biodiversity database of wild orchids. The results showed that we have reported 5 additional species to increase the total number of Son Tra wild orchids to 24 species.

TS. Dương Đức Huyền
Viện Sinh thái và Tài Nguyên sinh vật
Viện Khoa học và Công nghệ Việt Nam
ThS. Đinh Hữu Quốc Bảo
Trung tâm Công nghệ sinh học Đà Nẵng

<http://dost.danang.gov.vn/chi-tiet?articleId=829255>